

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính quý I,
nhiệm vụ trọng tâm Cải cách hành chính quý II năm 2026**

Thực hiện Công văn số 168/SNV-CCHCTN&VTLT ngày 15/7/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính và thực hiện chế độ báo cáo định kỳ. UBND xã Ba Tô báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính (CCHC) quý I, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2026 trên địa bàn xã, với các nội dung sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về công tác chỉ đạo điều hành

- Xác định chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính là một trong các giải pháp trọng tâm, UBND xã đã chỉ đạo các cán bộ, công chức tập trung thực hiện các nhiệm vụ đã nêu trong kế hoạch cải cách hành chính, phân công trách nhiệm, quy định mối quan hệ phối hợp của bộ phận nhằm bảo đảm cho việc quản lý, điều hành công tác cải cách hành chính thống nhất, đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện.

- Việc ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về CCHC, công khai minh bạch các TTHC tại bộ phận một cửa để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân thuận tiện theo dõi.

- UBND xã đã ban hành Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn xã Ba Tô năm 2026; Kế hoạch số 01/KH-TTCUDVC ngày 03/01/2026 của Trung tâm Cung ứng DVC xã về triển khai tuyên truyền trên đài truyền thanh xã; tuyên truyền trực quan công tác Cải cách hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Ba Tô; Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 11/3/2026 của UBND xã về tự kiểm tra CCHC năm 2026; Kế hoạch số 56/KH-UBND ngày 11/3/2026 Kế hoạch triển khai thực hiện Chính quyền điện tử trên địa bàn xã Ba Tô năm 2026; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 06/02/2026 về việc rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Ba Tô; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 04/3/2026 của UBND xã về truyền thông hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Ba Tô; Quyết định số 124/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND xã Ba Tô về ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Ba Tô; Kế

hoạch số 02/KH-UBND ngày 06/01/2026 của UBND xã Ba Tô về tổ chức lưu động giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã năm 2026; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 13/3/2026 của UBND xã về việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân yếu thế, gặp khó khăn trong thực hiện thủ tục hành chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Ba Tô; Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 13/3/2026 về việc số hóa trong tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính trên địa bàn xã Ba Tô; Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 13/3/2026 về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn xã Ba Tô năm 2026; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 08/01/2026 về việc kiện toàn Tổ công tác giải quyết thủ tục hành chính lưu động tại các thôn thuộc xã Ba Nam, xã Ba Lễ (trước đây); Thông báo số 16/TB-UBND của Chủ tịch UBND xã Ba Tô, ngày 02 tháng 02 năm 2026 về tổ chức lưu động giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã năm 2026; Thông báo số 03/TB-TTPVHCC ngày 03 tháng 3 năm 2026 về tổ chức lưu động giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã Ba Tô năm 2026; Thông báo số 34/TB-UBND ngày 10/3/2026 của UBND xã việc quy định giải quyết nhanh và trả kết quả giải quyết TTHC trong ngày cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

- Tổ chức các hội nghị như; sinh hoạt Chi bộ Ủy ban nhân dân xã; hội nghị giao ban, chuyên đề hàng tháng để quán triệt thực hiện các nhiệm vụ công tác CCHC, tập trung chỉ đạo các phòng, cơ quan, đơn vị chuyên môn triển khai hiệu quả về công tác tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC.

** Tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBND thành phố, chủ tịch UBND thành phố giao.*

UBND xã thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh giao đảm bảo đúng tiến độ, đạt hiệu quả cụ thể đã ban hành Kế hoạch CCHC đúng thời gian, kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2026, kế hoạch rà soát văn bản QPPL và các văn bản khác của tỉnh giao.

2. Về kế hoạch cải cách hành chính

- Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ. Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ cho từng cán bộ, công chức, UBND xã đã phân công cụ thể trách nhiệm cho từng cán bộ, công chức thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch như: Cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; cải cách hành chính công và hiện đại hóa hành chính với 82 nhiệm vụ.

(có phụ lục các nhiệm vụ kèm theo).

- Ban hành Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính Nhà nước trên địa bàn xã Ba Tô năm 2026. Triển khai kế hoạch CCHC tới hội nghị giao ban để cán bộ công chức, tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh xã, các trang mạng xã hội như Facebook, Zalo, Trang thông tin điện tử xã... để Nhân dân biết thực hiện và giao cho bộ phận chuyên môn đơn đốc thực hiện kế hoạch.

3. Về công tác thông tin, tuyên truyền CCHC

- Kế hoạch số 01/KH-TTCUDVC ngày 03/01/2026 của Trung tâm Cung ứng DVC xã về triển khai tuyên truyền trên đài truyền thanh xã; tuyên truyền trực quan công tác Cải cách hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Ba Tô nhằm tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính.

- Tập trung tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng và pháp luật của Nhà nước về CCHC, đặc biệt là Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030. Công khai, hướng dẫn cụ thể quy trình giải quyết TTHC, các giấy tờ cần thiết, mức phí, lệ phí để người dân, doanh nghiệp dễ nắm bắt và thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền Chính quyền điện tử, Chính quyền số, đẩy mạnh tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, thanh toán trực tuyến phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính thủ tục hành chính, dịch vụ bưu chính công ích trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, sử dụng các phần mềm tiện ích, ứng dụng VNeID, v.v.

- Thông tin về những kết quả đạt được, các mô hình hay, điển hình tiên tiến trong CCHC trên trang thông tin điện tử của xã để nhân dân biết và giám sát.

- Tiếp nhận phản ánh, kiến nghị qua các kênh về TTHC, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức. Đa dạng hoá các hình thức tuyên truyền phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương như; qua các hội nghị họp chi bộ, họp thôn, sinh hoạt các đoàn thể (Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, v.v.). Lồng ghép trong các buổi tiếp công dân, đối thoại giữa lãnh đạo UBND xã với nhân dân. Sử dụng hệ thống loa truyền thanh của xã để phát các bản tin bài tuyên truyền định kỳ. Truyền thông qua công nghệ và internet: Đăng tải thông tin trên Trang thông tin điện tử của xã Ba Tô, sử dụng mạng xã hội như: Facebook hoặc nhóm Zalo để lan tỏa nhanh chóng thông tin.

+ Số lượng tin, bài phát trên hệ thống loa truyền thanh xã về CCHC 09.

+ Số lượng bài viết, thông báo đăng trên Trang thông tin điện tử/Facebook của xã 26.

- + Số lượng tờ rơi, tài liệu hướng dẫn TTHC phát cho người dân 25
- + Số lượng lượt tiếp cận thông tin qua mạng xã hội (ước tính) 500 lượt người theo dõi
- Công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC đã góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và thúc đẩy người dân chủ động sử dụng các dịch vụ công, xây dựng nền hành chính công khai, minh bạch tại địa phương.

4. Về công tác kiểm tra CCHC

- UBND xã Ban hành kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 11/3/2026 về việc tự kiểm tra CCHC năm 2026; nhằm kịp thời đánh giá những kết quả đạt được; Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác CCHC.
- Lãnh đạo UBND xã thường xuyên đôn đốc, nhắc nhở các bộ phận chuyên môn UBND thực hiện nghiêm túc kế hoạch cải cách hành chính nhất là công tác kiểm soát TTHC, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cho công dân đảm bảo đúng hạn, không sách nhiễu gây phiền hà cho tổ chức và công dân đến giao dịch tại bộ phận một cửa.
- UBND xã thực hiện tốt chế độ kiểm tra CCHC định kỳ, xây dựng kế hoạch tự kiểm tra CCHC năm 2026. Đôn đốc cán bộ công chức khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện công tác CCHC, đồng thời rút kinh nghiệm để cán bộ công chức làm tốt hơn.
- Chỉ đạo tiếp tục niêm yết công khai bộ thủ tục hành chính đã được UBND tỉnh công bố, ban hành quy chế hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, niêm yết bảng thu phí và lệ phí theo thông tư số 226/2016/TT-BTC; Thông tư số 281/TT-BTC.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật: Việc ban hành các văn bản của HĐND, UBND xã được triển khai theo đúng quy định từng bước nâng cao chất lượng, tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và mang tính khả thi cao.
- + Trong quý I năm 2026 HĐND và UBND xã không ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

+ Công tác tổ chức thi hành pháp luật, theo dõi thi hành pháp luật được gắn kết chặt chẽ với công tác xây dựng pháp luật và thực hiện ngày càng nền nếp theo kế hoạch.

- *Kết quả tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật.*

+ Tổ chức thi hành pháp luật có sự gắn kết chặt chẽ với công tác xây dựng pháp luật, có trọng tâm, trọng điểm, liên ngành:

+ UBND xã đã Ban hành Kế hoạch số 46/KH-UBND theo dõi việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã Ba Tô năm 2026 ngày 06/3/2026.

+ UBND xã đã kịp thời ban hành các kế hoạch, văn bản chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, các ngành, đoàn thể, thôn xóm triển khai thực hiện các luật, pháp lệnh, nghị định, thông tư mới có hiệu lực, đặc biệt là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến đời sống người dân như: Luật Cư trú, Luật Xây dựng, các chính sách an sinh xã hội.....

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức xã, đảm bảo 100% cán bộ nắm vững các VBQPPL liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách. Bố trí đủ kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ công tác THPL, in ấn tài liệu, mua sắm trang thiết bị.

Công tác theo dõi nhằm đánh giá khách quan hiệu quả, đề xuất giải pháp khắc phục, UBND xã đã tập trung theo dõi tình hình THPL trong các lĩnh vực thường xuyên phát sinh khiếu nại, tố cáo được người dân quan tâm nhiều như: quản lý đất đai, môi trường, chế độ chính sách, và thủ tục hành chính. Hình thức theo dõi qua công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, nắm bắt các vướng mắc, kiến nghị của người dân.

- *Kết quả thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.*

+ Hoạt động truyền thông pháp luật được thực hiện đa dạng giúp người dân và Doanh nghiệp dễ tiếp cận.

+ Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chủ động thực hiện chuyển đổi số gắn với công tác PBGDPL trên các phương tiện thông tin đại chúng (*theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ*).

- Kết quả thực hiện:

+ Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã lồng ghép tuyên truyền pháp luật trong các buổi sinh hoạt chi hội.

+ Tuyên truyền trên loa truyền thanh, Fanpage, Trang thông tin điện tử của xã.

+ Sử dụng các trang mạng xã hội, zalo nhóm để tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật ngắn gọn, dễ hiểu.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

2.1. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC

Để đảm bảo điều kiện hoạt động, đáp ứng nhu cầu giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bố trí các ô cửa chuyên môn đảm bảo thực hiện theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, quy định của Nghị định 118/2025/NĐ-CP:

- Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông: Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các nội dung theo Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định 61/NĐCP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Trung tâm Phục vụ Hành chính công xã được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất đảm bảo theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ, quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP về thực hiện TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia. Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công bố trí khu vực cung cấp thông tin thủ tục hành chính; khu vực hỗ trợ thực hiện dịch vụ công trực tuyến, khu vực tiếp nhận và trả kết quả, khu vực chờ...

- Trung tâm Phục vụ hành chính công có camera theo dõi giám sát hoạt động của trung tâm 24/24 để đảm bảo an ninh, an toàn trong khu vực. Để đảm bảo hoạt động giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông 100% cán bộ, chuyên viên các cơ quan đơn vị thuộc UBND xã có đầy đủ chứng thư số phục vụ quá trình số hoá hồ sơ, đảm bảo đúng quy định.

- Tại thời điểm kỳ báo cáo số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã là 374 thủ tục (*trong đó có 144 dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tổng số dịch vụ công trực tuyến một phần là 230 trong đó tiếp nhận trực tuyến và 0 thủ tục trực tiếp*) 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết được tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, không có hồ sơ giải quyết ngoài hệ thống; 100% TTHC được cập nhật, công khai trên Cổng dịch vụ công và Trang thông tin điện tử của xã, công khai tại địa chỉ <https://bto.quangngai.gov.vn>.

- Việc tiếp nhận và giải quyết TTHC không phụ địa giới hành chính đã được tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại chưa phát sinh hồ sơ.

2.2. Kết quả giải quyết TTHC

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận, giải quyết tổng số hồ sơ thủ tục hành chính đã tiếp nhận từ 01/01/2026 đến hết ngày 08/3/2026 là 283 hồ sơ, hồ sơ nộp trực tuyến: 283 hồ sơ đạt 100% hành chính; công tác kiểm tra, giám sát; chế độ thông tin báo cáo.

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận: có 283 hồ sơ
- + Trực tuyến: 283 hồ sơ
- + Trực tiếp dịch vụ bưu chính: 0 hồ sơ
- + Từ kỳ trước: 0 hồ sơ
- Tổng số thủ tục đã triển khai phi địa giới: 0 hồ sơ
- Tổng số số hóa hồ sơ TTHC khi tiếp nhận 283 hồ sơ. Trong đó:
 - + Số hồ sơ đính kèm tập tin 283 hồ sơ
 - + Tỷ lệ số hồ sơ có số hóa đầy đủ thành phần hồ sơ khi tiếp nhận: 100%
 - + Số hồ sơ chưa số hóa TPHS: 0 hồ sơ
 - + Số hồ sơ lưu vào kho quản lý dữ liệu điện tử: 257 hồ sơ.

2.3. Tỷ lệ giải quyết, phản ánh kiến nghị về quy định TTHC

Tại thời điểm báo UBND xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã không tiếp nhận được ý kiến phản ánh kiến nghị nào của người dân và Doanh nghiệp về quy định TTHC.

2.4. Kết quả việc thực hiện đánh giá chất lượng giải quyết TTHC

Người dân, tổ chức đến Trung tâm phục vụ hành chính công giải quyết TTHC được tiếp đón, hỗ trợ thực hiện thủ tục nhiệt tình chu đáo. Tỷ lệ hài lòng của người dân đạt trên 98%.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

3.1. Kết quả rà soát, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập tại địa phương.

- UBND xã thực hiện chức năng nhiệm vụ đảm bảo đúng quy định của cấp trên; thực hiện tốt các quy chế của cơ quan như Quy chế làm việc; Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan UBND xã; Quy chế thi đua, khen thưởng. Việc quản lý biên chế hành chính đã thực hiện đúng theo các quy định hiện hành của Nhà nước. Tổng số cán bộ, công chức sau sắp xếp đơn vị hành chính hiện nay có 26 đồng chí (chỉ tiêu giao 40 đồng chí).

- Thực hiện tốt việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý tổ chức bộ máy, công vụ, cán bộ, công chức, lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước, lĩnh vực quản lý đầu tư và xây dựng và các quy định về phân cấp quản lý đất đai nhằm phân định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa xã với chính quyền các cấp gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch, bảo đảm phát huy tính chủ động, sáng tạo.

3.2. Đánh giá về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức của UBND cấp xã.

- Thực hiện tốt việc đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về lĩnh vực quản lý tổ chức bộ máy, công vụ, cán bộ, công chức, lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước, lĩnh vực quản lý đầu tư và xây dựng và các quy định về phân cấp quản lý đất đai nhằm phân định rõ nhiệm vụ và quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa xã với chính quyền các cấp gắn với hoàn thiện hệ thống pháp luật đầy đủ, đồng bộ thống nhất, kịp thời, khả thi, ổn định, công khai, minh bạch, có sức cạnh tranh, bảo đảm phát huy tính chủ động, sáng tạo.

- Việc thực hiện phân cấp quản lý nhà nước thuộc từng lĩnh vực chuyên môn được thực hiện theo đúng chức trách nhiệm vụ của từng phòng, cơ quan, đơn vị, phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận chuyên môn. Công tác kiểm tra, giám sát được chú trọng.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức: UBND xã đã thường xuyên cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng về công tác chuyên môn, nghiệp vụ do các cấp thẩm quyền tổ chức.

- Tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức tại địa phương. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính là yếu tố then chốt để xây dựng một nền hành chính chuyên nghiệp, hoạt động hiệu lực, hiệu quả tại UBND xã Ba Tô, đội ngũ cán bộ, công chức có nhiều chuyển biến tích cực. Việc chấp hành các quy định về trang phục, đeo thẻ công chức, bảo vệ tài sản công, phòng chống cháy nổ tại cơ quan được thực hiện nghiêm túc.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách.

+ Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2026: 190 triệu đồng.

+ Tổng chi ngân sách ước thực hiện năm 2026: 19,69 triệu đồng.

+ Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công: 3.000 triệu đồng; đã thực hiện là: 0 triệu đồng.

- Thực hiện thu ngân sách nhà nước theo đúng kế hoạch tỉnh giao.

6. Xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- UBND xã đã xây dựng kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của UBND cấp xã. Tổ chức thực hiện cập nhật dịch vụ công trực tuyến một phần và dịch vụ công trực tuyến toàn phần. Chỉ đạo công chức chuyên môn duy trì thực hiện ứng dụng hệ thống quản lý văn bản điều hành office, tỷ lệ cán bộ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử đạt 100%.

- Quan tâm chỉ đạo, đôn đốc công tác phát triển chính quyền số trên địa bàn, đầu tư cơ sở vật chất cho Trung tâm Phục vụ Hành chính công. Đôn đốc các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ trong cơ quan, đơn vị.

- Trụ sở cơ quan hành chính nhất là công sở từng bước được hiện đại hoá, tác phong lề lối làm việc của cán bộ, công chức được nâng lên. Cán bộ công chức thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý hành chính nhà nước có sáng kiến cải tiến các mô hình mới trong CCHC cơ bản, để phục vụ người dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước. Sau sắp xếp đơn vị hành chính UBND xã đã tập trung nâng cấp trang thiết bị như máy vi tính, máy in, nâng cấp mạng cho các bộ phận chuyên môn cần thiết để đảm bảo cho công tác quản lý của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Kết quả xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp. UBND xã đã xây dựng kế hoạch mua sắm thêm trang thiết bị phục vụ hoạt động tại bộ phận một cửa, thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Công tác chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ CCHC được lãnh đạo UBND, các phòng, ban, cơ quan, đơn vị quan tâm, chỉ đạo sát sao và thường xuyên, vai trò trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị được phát huy. UBND xã đã ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo, điều hành về công tác cải cách hành chính, trọng tâm là thực hiện cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; các thủ tục hành chính được niêm yết công khai theo

quy định, tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân và tổ chức trong giải quyết TTHC; kỷ luật, kỷ cương hành chính được nâng cao. Cơ chế một cửa hoạt động có hiệu quả, giảm thời gian chờ đợi trong quá trình giao dịch giữa tổ chức, cá nhân với cơ quan Nhà nước.

- Tỷ lệ hồ sơ, Thủ tục hành chính được tiếp nhận, trả kết quả theo hình thức trực tuyến ngày càng được tăng lên. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn chiếm tỷ lệ cao.

- Việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương đã từng bước được cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác, góp phần phục vụ các tổ chức, cá nhân ngày càng tốt hơn.

2. Tồn tại, hạn chế

- Hệ thống VNeID và Cổng Dịch vụ công quốc gia có lúc quá tải, truy cập chậm, dẫn đến nhân dân phải chờ đợi lâu và cán bộ xử lý hồ sơ...; phần mềm hồ sơ công việc truy cập và xử lý vẫn bản chậm...

- Tỷ lệ cán bộ, công chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ trong việc trao đổi văn bản quản lý nhà nước chưa cao.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, cải cách Thủ tục hành chính chưa được thực hiện thường xuyên.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CCHC TRỌNG TÂM QUÝ II

- Tiếp tục triển khai, thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch cải cách hành chính đã đề ra.

- Thường xuyên tự kiểm tra, đánh giá công tác chỉ đạo, điều hành và thực hiện công tác cải cách hành chính của cơ quan; có giải pháp chỉ đạo cụ thể để chấn chỉnh lề lối làm việc, thái độ phục vụ và trách nhiệm của cán bộ, công chức; kiên quyết xử lý nghiêm tình trạng gây khó khăn đối với tổ chức, cá nhân khi giải quyết thủ tục hành chính. Chú trọng việc giải quyết kịp thời các thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức, không để xảy ra tình trạng giải quyết trễ hạn.

- Thực hiện các giải pháp tăng tỷ lệ tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC qua dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ bưu chính công ích.

- Chú trọng trong việc tuyên truyền vận động các cá nhân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Tăng cường công tác rà soát các thủ tục hành chính và niêm yết đầy đủ, đúng quy định tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả xã và trên Trang thông tin điện

từ, những nơi tiếp xúc với tổ chức, công dân, nhằm nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế khoán theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan chuyên môn. Triển khai thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại UBND xã.

- Triển khai áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015 vào hoạt động quản lý HCNN theo đúng quy trình hướng dẫn của đơn vị và chỉ đạo của UBND tỉnh. Niêm yết các mục tiêu chất lượng, chính sách chất lượng và áp dụng đối với các lĩnh vực chuyên môn theo TCVN ISO 900:2015 vào hoạt động của cơ quan.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Cải cách hành chính quý I, nhiệm vụ trọng tâm quý II năm 2026 trên địa bàn xã Ba Tô. UBND xã Ba Tô kính báo cáo Sở Nội vụ theo dõi, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Quảng Ngãi b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- TT: ĐU, HĐND, UBNDTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, cơ quan, đơn vị trực thuộc;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, PVHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Quý Đức